TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **36**/2018/HNGĐ-ST
Ngày 25 tháng 9 năm 2018
"V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Khánh Thiện.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tân.

Bà Ngô Thị Thời

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Hải Dương

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 315/2018/TLST-HNGĐ ngày 11/6/2018 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 38/2018/QĐXX-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2018; Quyết Đ hoãn phiên tòa số 47/2018/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1989.

ĐKHKTT: Số 26A B, phường H, thành phố Hải Dương.

Chỗ ở: thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Anh Đoàn Văn Đ, sinh năm 1978.

ĐKHKTT và chỗ ở : Số 26A B, phường H, thành phố Hải Dương.

Chị H có mặt, anh Đ vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 03/6/2018, bản tự khai của nguyên đơn là chị Vũ Thị H trình bày: Chị và anh Đoàn Văn Đ kết hôn trên cơ sở tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, Tp Hải Dương vào ngày

10/11/2010. Sau khi vợ chồng sống hạnh phúc được 5 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do cách sống của hai bên không hợp nhau. Ngày 23/12/2015 vợ chồng sô sát cãi nhau anh Đ đã viết đơn ly hôn bảo chị ký và đuổi chị đi nhưng chị đã cố gắng chịu đựng nhưng không được, đến ngày 04/01/2016 mẹ con chị về nhà ngoại tại thôn Đông Đô, xã Cẩm Hưng sống. Trong thời gian đó anh Đ không hỏi han đến vợ con, không quan tâm, không níu kéo đến gia đình, tình cảm ngày càng rạn nứt. Vợ chồng sống ly thân đã hơn 02 năm. Đến nay chị xác định không thể tiếp tục cuộc hôn nhân được nữa, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đoàn Văn Đ.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Đoàn Trung K sinh ngày 22/3/2011 và Đoàn Văn D, sinh ngày 28/11/2015 hiện nay đang sống cùng với chị H. Chị H có quan điểm được nuôi hai con không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh Đ không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với anh Đoàn văn Đ sau khi Tòa án thụ lý vụ án, tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập anh Đ đã nhận được nhưng không đến tòa án là việc. Tòa án đã tiến hành niêm yết thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Ngày 09/8/2018 Tòa án tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải giữa chị H và anh Đ. Tòa án đã tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và thông báo về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh Đ. Đồng thời tại buổi hòa giải ngày 09/8/2018, Tòa án lập biên bản về việc không hòa giải được vì vắng mặt anh Đ, chị H có ý kiến giữ nguyên quan điểm như đơn xin ly hôn, và phân định quyền nuôi con chung, đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án và quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Ông Đoàn Văn H1 là bố đẻ của anh Đ trình bày các tài liệu của tòa án gửi qua đường bưu điện cho anh Đ gồm thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập gia đình đã nhận được và đã giao cho anh Đ. Hai vợ chồng anh Đ đã ly thân được hơn hai năm, chị H đã dọn về nhà đẻ tại C từ năm 2016. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do anh Đ không tình cảm, không yêu thương quan tâm đến vợ con. Anh Đ có vài lần xuống đón chị H và các con nhưng chị H không về. Ông có sang Cẩm Giàng thăm cháu và khuyên chị H quay về chung sống với anh Đ nhưng chị H chưa quay về chung sống với anh Đ. Hiện nay anh Đ đi làm

nghề sơn, tháng 6/2018 anh Đ có về làm giỗ cho vợ đầu nên gia đình đã giao cho anh Đ tài liệu của tòa án. Anh Đ đi làm không biết ngày nào về gia đình cũng không điện thoại được cho anh Đ về được, đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/8/2018 Tòa án đã niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập anh Đ đến phiên tòa vào ngày 31/8/2018, Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập anh Đ đến phiên tòa vào ngày 25/12/2018.

Tại phiên tòa hôm nay, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn anh Đ; về con chị xin được nuôi hai con không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

Đại diện VKSND thành phố Hải Dương phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, HĐXX, thư ký tòa án từ khi thu lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều được đảm bảo. Nguyên đơn chấp hành đầy đủ quy đinh của pháp luật. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

* Hướng giải quyết vụ án:

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Đoàn Văn Đ.

- Về con chung: Giao hai con chung là Đoàn Trung K sinh ngày 22/3/2011 và Đoàn Văn D, sinh ngày 28/11/2015 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

- Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đó nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0002373 ngày 11/6/2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Vũ Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án mà bị đơn là anh Đoàn Văn Đ cư trú tại số 26A B, khu 5, phường H, TP Hải Dương, nên vụ án thuộc

thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án anh Đoàn Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Đ.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Thị H và anh Đoàn Văn Đ là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống sau thời gian vợ chồng hòa thuận được khoảng thời gian 5 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do cách sống hai bên không hợp, vợ chồng cãi nhau chị H đã bỏ về nhà đẻ từ đầu năm 2016. Anh Đ và gia đình có động viên khuyên giải nhưng chị H không quay về đoàn tụ cùng anh Đ. Vợ chồng ly thân thời gian dài anh Đ không quan tâm đến vợ con. Tòa án đã giao cho anh Đ các văn bản tố tụng cho anh Đ, anh Đ đã biết việc chị H làm đơn xin ly hôn anh nhưng anh vắng mặt tại các buổi làm việc. Tòa án đã xác minh tại địa phương và gia đình về việc anh Đ đi làm ăn không báo với chính quyền cũng như gia đình anh Đ. Điều đó thể hiện anh Đ không còn tình cảm với chị H và không muốn chung sống với chị H. Bản thân chị H xác Đ không còn tình cảm với anh Đ. Đến nay chị H xin ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh Đ đã trở nên trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần giải quyết cho chị H được ly hôn anh Đ là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị H anh Đ có hai con chung là Đoàn Trung K sinh ngày 22/3/2011 và Đoàn Văn D, sinh ngày 28/11/2015 hiện nay đang sống cùng với chị H. Chị H có nguyện vọng được nuôi hai con. HĐXX thấy từ khi chị H về nhà đẻ sống đã đem hai con cùng về sống với bố mẹ đẻ, hiện chị H đang làm đi làm công ty, anh Đ đi làm ăn xa không có điều kiện chăm sóc, mặt khác cháu K có nguyện vọng được sống với chị H, căn cứ vào quyền lợi của các cháu và để ổn định cuộc sống của hai cháu nên cần giao hai cháu K và D cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp với điều 81 luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về tài sản, nợ chung: Chị H và anh Đ không có tài sản chung và không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không phải xem xét.

[1] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 56; điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

+ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Đoàn Văn Đ.

+ Về quan hệ nuôi con: Giao cho chị Vũ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Đoàn Trung K sinh ngày 23/3/2011 và Đoàn Văn D, sinh ngày 28/11/2015. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Đoàn Văn Đ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị.

+ Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000^{đ} án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000^{đ} theo biên lai số AA/2017/0002373 ngày 11/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Chị Vũ Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Đoàn Văn Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết./.

Thành viên hội đồng xét xử ***Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà***

Phạm Thị Khánh Thiện

Nơi nhận:
- VKSND T.P Hải Dương;
- Chi cục THADS T.P Hải Dương ;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- UBND P. Hải Tân, TP Hải Dương
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Khánh Thiện

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA